

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1177/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 29 tháng 4 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giao thông vận tải Nghệ An

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 117 thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giao thông vận tải Nghệ An.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Mục A, Thủ tục hành chính cấp tỉnh, Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 23/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Nam*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ GTVT;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh ;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Nam). *NH*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Ê Ngọc Hoa**

**DANH MỤC**

**Thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giao thông vận tải Nghệ An**

*(Kèm theo Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2022  
của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp mới giấy phép lái xe	Chậm nhất không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	Nộp hồ sơ trực tiếp đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An, số 47 đường Lê Hồng Phong, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	- Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đ/lần. - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000đồng/lần; sát hạch thực hành: 50.000đồng/lần. + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch,	Giảm 02 ngày làm việc theo quy định



				<p>(hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đồng/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần.</p>	<p>cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>	
2	Cấp lại giấy phép lái	- Trường hợp cấp lại (không phải thi lại)	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	- Lệ phí cấp lại giấy phép lái xe:	- Thông tư số 12/2017/TT - BGTVT ngày 15/4/2017 của	



xe		<p>sau 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định, không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ được xét cấp lại giấy phép lái xe;</p> <p>- Trường hợp cấp lại (phải thi lại): Trả phiếu dự sát hạch khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, trả kết quả GPLX sau 09 ngày làm việc kể từ ngày trúng tuyển kỳ sát hạch.</p>	<p>bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>135.000 đ/lần.</p> <p>Lệ phí : - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000đ/lần; sát hạch thực hành: 50.000đ/lần. + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000đ/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đ/lần</p> <p>- Phí sát hạch lái xe: (Trường hợp cấp lại phải thi lại)</p> <p>+ Đối với thi sát hạch lái xe hạng A4: sát hạch lý thuyết: 40.000đ/lần; sát hạch thực hành: 50.000đ/lần. + Đối với thi sát hạch lái</p>	<p>Bộ giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT - BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.</p>	<p>Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định</p>
----	--	--	--	--	---	--

				xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000đ/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đ/lần	
3	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<p>Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định</p> <p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao</p>

					<p>thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>	
4	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Công dịch vụ</p>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định



			<p>công trực tuyến mức độ 3:  <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài</p>
--	--	--	---	--	--

					chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.	
5	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư</li> </ul>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định

					<p>số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>	
6	Đòi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài	04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3</p>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<p>- Thông tư số 12/2017/TT - BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định



			<a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		<p>lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT - BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.</p>	
7	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<p>- Thông tư số 12/2017/TT - BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT - BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định

					tải về việc bổ sung, sửa đổi Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.	
8	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;</li> <li>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài</li> </ul>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định

					chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.	
9	Cấp lại giấy phép lái xe Quốc tế	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí : 135.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;</li> <li>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 188/2016/TT-</li> </ul>	Giám thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định



					BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
10	Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>- Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới (trong sản xuất, lắp ráp hoặc cải tạo); Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho: xe xe cơ giới; linh kiện, thiết bị, xe máy chuyên dùng (bao gồm cả xe cải tạo); xe bốn bánh có gắn động cơ; xe đạp điện; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng: 50.000 đồng</p>	<p>- Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về Cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.</p> <p>- Thông tư 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.</p>

				- Riêng Giấy chứng nhận cấp cho xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 100.000 đồng	
11	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> <li>- kiểm tra xe máy chuyên dùng, thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: trường hợp kết quả kiểm tra</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí Cấp mới, cấp lại, cấp đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng/lần/phương tiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</li> </ul>

		các hạng mục trong Biên bản đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng.			
12	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí Cấp mới, cấp lại, cấp đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</li> </ul>
13	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> <li>- kiểm tra xe máy</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng/lần/phương tiện;</li> <li>- Lệ phí đổi giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức</li> </ul>



		<p>chuyên dùng, thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương cấp đăng ký: trường hợp kết quả kiểm tra các hạng mục trong Biên bản đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng.</p>	<p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>đồng/lần/phương tiện;</p> <p>- Lệ phí đóng lại số khung, số máy: 50.000 đồng/lần/phương tiện.</p>	<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	<p>-Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ</p>	<p>- Lệ phí cấp lại giấy đăng ký kèm theo biển số 200.000 đồng/lần/phương tiện</p> <p>- Lệ phí cấp lại giấy đăng ký không kèm</p>	<p>- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</p> <p>- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng</p>

		<p>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, Sở Giao thông vận tải đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải trong thời hạn 15 ngày. Hết thời gian đăng tải nếu không nhận được ý kiến phản hồi liên quan đến tranh chấp xe máy chuyên dùng đề nghị cấp lại đăng ký, trong thời hạn không quá 3 ngày làm việc Sở Giao thông vận tải cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng cho chủ sở hữu.</p>	<p>công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>theo biên số 50.000 đồng/lần/phương tiện</p>	<p>Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>
15	<p>Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Lệ phí cấp giấy đăng ký kèm theo biên số tạm thời 70.000 đồng/lần/phương tiện</p>	<p>- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng. - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ</p>

					phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.	
16	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Cấp lại hoặc đổi giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000 đồng/lần/phương tiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> <li>- Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</li> </ul>	
17	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.</li> </ul>	
18	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An,</li> </ul>	Cấp mới, cấp lại, cấp đổi giấy đăng ký kèm theo biển số:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận</li> </ul>	



	Trung ương khác chuyên đến	hợp lệ	Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	200.000 đồng.	tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng. - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.	
19	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.	
20	Cấp giấy phép xe tập lái	01 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy	

					định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe	
21	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<p>Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p> <p>Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe</p>	
22	Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;</li> <li>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe</li> </ul>	

					- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTB&XH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp.
23	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe - Thông tư 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp.
24	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/NĐ-CP



			<p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe</p> <p>- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTĐ ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp</p>	
25	Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 ngày làm việc kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe</p> <p>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe</p>	
26	Cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An,</p>	Không	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch</p>	

			<p>Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>vụ sát hạch lái xe</p> <p>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe</p>	
27	<p>Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động</p>	<p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p> <p>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe</p>	

28	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	<p>- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị, đối với giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe có sự thay đổi về thiết bị sát hạch chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch;</p> <p>- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị, đối với trường hợp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung giấy chứng nhận.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.</p> <p>- Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe</p>	
29	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	01 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
30	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	01 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	



			- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>			
31	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	01 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
32	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	01 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
33	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	01 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	

34	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
35	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	Giám thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
36	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
37	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	01 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ	không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ về trình tự, thủ tục cấp, cấp	Giám thời gian giải quyết 01



			<p>hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới</p>	<p>ngày so với quy định</p>
38	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ đường bộ.</p>	<p>Giảm thời gian giải quyết 10 ngày so với quy định</p>
39	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ đường bộ.</p>	<p>Giảm thời gian giải quyết 10 ngày so với quy định</p>
40	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP</p>	Không	<p>- Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật</p>	



			<p>Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>quốc gia về bến xe khách</p> <p>- Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015.</p>
41	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách</p> <p>- Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015.</p>

42	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</li> </ul> <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;	
43	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</li> </ul> <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;	

		thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.			
44	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
45	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP</li> </ul>	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;



	theo tuyến cố định, bằng xe ta xi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công tơ nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ mooc hoặc sơ mi rơ mooc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)		Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>			
46	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không		Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

47	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 ngày làm việc đối với phương tiện là xe ô tô</li> <li>- 07 ngày làm việc đối với phương tiện thủy nội địa kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Du lịch;</li> <li>- Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</li> </ul>	
48	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Du lịch;</li> <li>- Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</li> </ul>	
49	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 ngày làm việc đối với phương tiện là xe ô tô</li> <li>- 07 ngày làm việc đối với phương tiện thủy nội địa kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Du lịch;</li> <li>- Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.</li> </ul>	
50	Đăng ký khai thác	03 ngày làm việc, kể		Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP	

	tuyển	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</li> </ul> <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	
51	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</li> </ul> <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
52	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</li> </ul> <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
53	Ngừng khai thác tuyển, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận	Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An,</li> </ul>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy	



	tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia		Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		phép vận tải đường bộ qua biên giới	
54	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
55	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
56	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	

			<a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>			
57	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
58	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
59	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
60	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An,	Không	Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	



	giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ		Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ	
61	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	Giảm thời gian giải quyết 03 ngày so với quy định
62	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư 50/2015/TT-BGTVT	



	quốc lộ		Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
63	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
64	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy

					định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	
65	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</li> <li>- Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</li> </ul>	
66	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<p>Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	



	tài					
67	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ;</li> <li>- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</li> <li>- Thông tư số 35/2015/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về</li> </ul>	



					<p>quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ</p>
--	--	--	--	--	--

					kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ .
68	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
69	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	Không quá 4 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định (không tính thời gian kiểm tra hiện trường) đối với chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình điện từ 35 kV trở xuống có tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Không	Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

		thông đường bộ. Trường hợp phải kiểm tra hiện trường thì thời hạn chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công không quá 10 ngày làm việc.			
70	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	- 25 ngày làm việc (đối với Dự án nhóm B) - 15 ngày làm việc (đối với Dự án nhóm C)	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (Số 6, đường Trường Thi, TP.Vinh, Nghệ An). - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 2: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Phí thẩm định được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Nghị định Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
71	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; hoặc Thẩm định điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau	- 30 ngày làm việc (đối với Công trình cấp II, III) - 20 ngày làm việc (đối với Công trình còn lại)	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận & Trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (Số 6, đường Trường Thi, TP.Vinh, Nghệ An);	Phí thẩm định được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 - NĐ số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 NĐ CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý



	thiết kế cơ sở.		- Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 2: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		dự án đầu tư xây dựng - QĐ số 41/2017/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	
<b>II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA</b>						
TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
2	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định

3	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
4	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước	
5	Cấp Giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia cho phương tiện thủy	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy ký ngày 17 tháng 12 năm 2009;</p> <p>- Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định

					<p>giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy;</p> <p>- Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT ngày 29/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy.</p>	
6	Cấp lại Giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia cho phương tiện	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	<p>- Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy ký ngày 17 tháng 12 năm 2009;</p> <p>- Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định



					<p>xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy;</p> <p>- Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT ngày 29/3/2013 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy.</p>	
7	<p>Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa</p>	<p>02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>	<p>Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định</p>
8	<p>Đăng ký lần đầu đối</p>	<p>02 ngày làm việc, kể</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu</p>	<p>70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-</p>	<p>Giảm thời</p>

	với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.  - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	gian giải quyết 01 ngày so với quy định
9	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.  - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
10	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;  - Thông tư số 198/2016/TT-	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định



	phương tiện		- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	
11	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	Giám thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
12	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và	Giám thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định



					đường sắt.	
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	70.000 đồng	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
14	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	70.000 đồng	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
15	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ</p>	Không	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương</p>	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so

			<p>An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>	<p>với quy định</p>
16	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</p>	Không	<p>Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.</p>	
17	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</p>	Không	<p>Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.</p>	<p>Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định</p>
18	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p>	Không	<p>Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.</p>	



	hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa		- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .			
19	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
20	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
21	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 6 ngày so với quy



			- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .			định
22	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</li> </ul>	Lệ phí 100.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>	
23	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</li> <li>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</li> </ul>	Lệ phí 100.000 đồng/lần.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>	
24	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố	Lệ phí 100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;	

			Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
25	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
26	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
27	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ

		<p>ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Giao thông vận tải;</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa.</p> <p>- Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa.</p>	<p>công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</p>		<p>trường Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>	
28	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Lệ phí 100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính	Giảm thời gian giải



	trường hợp không có nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	đơn của chủ cảng	hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .		phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	quyết 01 ngày so với quy định
29	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Lệ phí 100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	
30	Thủ tục đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu,	Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố đóng vùng hoạt động	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.	

	xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát					
31	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Chậm nhất 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.	
32	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.	
33	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên,	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội	Giảm thời gian giải quyết 05 ngày so với quy



	người lái phương tiện thủy nội địa		- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>		địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa	định
34	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa	Giảm thời gian giải quyết 04 ngày so với quy định
35	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Lệ phí : 50.000 đồng/lần (Lệ phí cấp, đổi GCNKNCM) Lệ phí : 20.000 đồng/lần (Lệ phí cấp, chứng chỉ chuyên môn)	- Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện	Giảm thời gian giải quyết 02 ngày so với quy định



					thủy nội địa - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	
36	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
37	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.	hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của chủ cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
38	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định

			trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .			
39	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa.	04 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chủ bến thủy nội địa cơ quan.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định
40	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa.	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 02 ngày so với quy định
41	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa.	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy định



42	Thiết lập khu neo đậu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</p>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
43	Công bố hoạt động khu neo đậu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</p>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
44	Công bố đóng khu neo đậu.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản khảo sát hiện trường khu neo đậu hoặc đơn đề nghị của chủ đầu tư khu neo đậu	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>.</p>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	
45	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố</p>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	Giảm thời gian giải quyết 01 ngày so với quy



	đường thủy nội địa.		Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a> .			định
46	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	<p>- Cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.	

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

### LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY

1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ</p>	Lệ phí 70.000 đồng	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ</p>
---	--	---	--	--------------------	--

			<p>công trực tuyến mức độ 4  <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>
2	<p>Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện          - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4  <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Lệ phí 70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;          - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>
3	<p>Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện          - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4  <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Lệ phí 70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;          - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>
4	<p>Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện          - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ</p>	<p>Lệ phí 70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;          - Thông tư số 198/2016/TT-BTC</p>



			<p>công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>
5	<p>Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Lệ phí 70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>
6	<p>Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện</p> <p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</p> <p><a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Lệ phí 70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>
7	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện</p>	<p>Lệ phí 70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p>



			<p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>		<p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>
8	<p>Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>Lệ phí 70.000 đồng</p>	<p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>

## C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY</b>					
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Lệ phí 70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
2	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Lệ phí 70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận	Lệ phí 70.000	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của

	năng kỹ thuật	theo quy định.	Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	đồng	Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Lệ phí 70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a>	Lệ phí 70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản



					lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã</li> <li>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</li> <li>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</li> </ul>
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã</li> </ul>	Lệ phí 70.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương</li> </ul>

			<p>- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 <a href="http://dichvucong.nghean.gov.vn">http://dichvucong.nghean.gov.vn</a></p>	<p>tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.</p>
--	--	--	--	--

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**